

Số: 39/KH-HVT

Tam Sơn, ngày 24 tháng 12 năm 2017

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC (BỔ SUNG)
PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẾN NĂM 2020
ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2025**

Quán triệt Nghị quyết số 29/NQ-TU ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành trung ương khóa XI về "Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo". Nghị quyết số 11-NQ/TU, ngày 25/4/2017 của Hội nghị Ban Chấp hành Tỉnh ủy lần thứ bảy (khóa XXI) về "Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2025". Thực hiện Chương trình hành động số 20-CTr/HU ngày 18/10/2017 của Huyện ủy Núi Thành về "Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đến năm 2020, định hướng đến năm 2025"

Thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội khóa 13 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

Nghị quyết 44/NQ-CP ngày 09/7/2014 của Chính phủ về việc ban hành kế hoạch hành động của Ngành giáo dục triển khai chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TU.

Dự báo tình hình kinh tế xã hội, tình hình phát triển giáo dục của địa phương trong giai đoạn tới. Trường TH Hoàng Văn Thụ xây dựng kế hoạch chiến lược (bổ sung) phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2020, định hướng đến năm 2025.

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Bối cảnh lịch sử nhà trường

Trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ được sáp nhập từ trường TH Tam Sơn 1 và trường TH Tam Sơn 2 theo Quyết định số 2778/QĐ-UBND ngày 20/8/2007 của UBND huyện Núi Thành. Trong những năm qua, điều kiện cơ sở vật chất của trường hết sức khó khăn, điểm trường chính được tận dụng từ cơ sở đã cũ nát của trường THCS Quang Trung theo Quyết định số 1240/QĐ-UBND ngày 27/01/2014 của UBND huyện Núi Thành, cũng trong khoảng thời gian này, tập thể CB-GV-NV và học sinh làm việc, giảng dạy và học tập trong một không gian chật hẹp, giọt nát và thấp thỏm lo âu khi vào mùa mưa bão. Tuy nhiên, tập thể HĐSP nhà trường luôn phấn đấu không ngừng vượt mọi khó khăn từng bước đi lên và ngày càng trưởng thành. Đến năm 2017, trường mới được xây dựng và chính thức đưa vào sử dụng trong năm học 2017-2018. Trường đang từng bước đi trên chặng đường đầu tiên đầy thử thách khó khăn nhưng cũng có rất nhiều thuận lợi. Những kết quả mà nhà trường đã đạt được đã chứng minh điều đó.

Nhà trường đang từng bước ổn định, phát triển bền vững và ngày càng trưởng thành, đang phấn đấu và sẽ trở thành một ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của các bậc phụ huynh và học sinh xã Tam Sơn.

Kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 nhằm xác định rõ mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của hiệu trưởng nhà trường và hoạt động của Ban Giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng kế hoạch chiến lược là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết của Trung ương, Quốc hội và Chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông, chỉ đạo của sở giáo dục, PGD&ĐT Núi Thành. Trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ quyết tâm xây dựng một ngôi trường luôn ổn định về số lượng, đảm bảo về chất lượng và có uy tín.

2. Tình hình nhà trường

2.1. Điểm mạnh.

*** Đội ngũ CBGVNV**

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường: 40 trong đó: BGH: 3, GV: 31, GV TPT Đội: 1, Nhân viên: 5 (4 Hành chính, 1 bảo vệ),

- Trình độ chuyên môn: 100% đạt chuẩn và trên chuẩn, trong đó có 33 đ/c trên chuẩn (10 đ/c đại học, 23 đ/c cao đẳng).

- Công tác tổ chức quản lý của BGH: Có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Kế hoạch trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên nhà trường. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên: nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

*** Tình hình học sinh:**

- Năm 2017- 2018

+ Tổng số: 326 học sinh với 21 lớp

+ Học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 100%

*** Chất lượng phổ cập:**

- Duy trì sĩ số học sinh đạt 100%

- Duy trì kết quả Phổ cập GDTH mức độ 3, XMC: đạt mức độ 2

*** Cơ sở vật chất:**

+ Phòng học: 21 phòng.

+ Phòng thư viện: 1

+ Phòng thiết bị: 1

+ Phòng Tin học: 1

+ Phòng GD nghệ thuật: 1

+ Phòng đoàn đội: 1.

+ Phòng y tế : 1

+ Phòng hội đồng : 1

+ Phòng làm việc: 5

+ Có 15 máy vi tính trong đó có 5 máy phục vụ cho quản lí và văn phòng, 10 máy phục vụ dạy Tin cho học sinh

+ Cơ sở vật chất bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu dạy và học trong giai đoạn hiện tại.

1.2. Điểm hạn chế.

- *Tổ chức quản lý của Ban Giám hiệu:*

+ Cán bộ quản lí kinh nghiệm còn hạn chế: Hiệu trưởng mới bổ nhiệm.

+ Đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên còn mang tính động viên.

- *Đội ngũ giáo viên, công nhân viên:* Một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thực sự năng động, nhiệt huyết để đáp ứng được yêu cầu giảng dạy, giáo dục học sinh, có giáo viên ý thức tự học chưa cao, sự tin nhiệm của học sinh và đồng nghiệp và nhân dân thấp.

- *Chất lượng học sinh:* Là vùng có phần đông học sinh có hoàn cảnh kinh tế còn nhiều khó khăn còn một bộ phận dân cư nhận thức thấp, thiếu sự quan tâm đến giáo dục nhất là việc học tập của con em mình nên có ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng chung của từng lớp và nhà trường. Số học sinh chưa hoàn thành vẫn còn, học sinh hoàn thành tốt, học sinh năng khiếu chưa thực sự bền vững.

- *Cơ sở vật chất:* Chưa đồng bộ, chưa hiện đại. Một số phòng học cấp bốn đã xây dựng quá lâu và đã có dấu hiệu xuống cấp, 3 điểm trường chưa có tường rào cổng ngõ. Bàn ghế HS còn một số chưa đúng chuẩn; thiếu các phòng phục vụ học tập (anh văn), thư viện chưa đạt diện tích theo quy định, chưa có nhà đa năng, sân chơi và bãi tập. Đồ dùng và trang thiết bị còn thiếu. Máy tính đã cũ, hoạt động không ổn định.

II. Thời cơ và thách thức tác động:

1. Thời cơ: Trường luôn nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo đảng, Chính quyền địa phương, sự đồng thuận của tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên, sự tin nhiệm của học sinh và phụ huynh học sinh. Đội ngũ cán bộ, giáo viên phần đông còn trẻ, đạt trình độ chuẩn 100% và trên chuẩn đạt 82,5%, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt. Nhu cầu giáo dục chất lượng cao rất lớn và ngày càng tăng.

2. Thách thức:

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

- Số học sinh hoàn thành tốt và học sinh năng khiếu thực sự chưa bền vững.

III. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẾN NĂM 2020, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2025.

1. Các quan điểm trong xây dựng kế hoạch phát triển Giáo dục và Đào tạo

Giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của Đảng, nhà nước và toàn dân. Đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho sự phát triển, được ưu tiên đi trước trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

Phát triển giáo dục và đào tạo trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Quán triệt Nghị quyết số 29/NQ-TU ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành trung ương khóa XI về **"Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo"**. Nghị quyết số 11-NQ/TU, ngày 25/4/2017 của Hội nghị Ban Chấp hành Tỉnh ủy lần thứ bảy (khóa XXI) về **"Đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2025"**, Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 28/8/2015 của Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện Núi Thành lần thứ XXI nhiệm kỳ 2015-2020.

2. Các vấn đề chiến lược

- Đổi mới lãnh đạo và quản lý nhà trường do yêu cầu phải phát triển giáo dục để đáp ứng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong thời kỳ hội nhập và cơ chế thị trường của đất nước và toàn thế giới. Trọng tâm của giai đoạn này là bồi dưỡng cán bộ quản lý nhà trường. Yêu cầu người quản lý nắm bắt và vận dụng có hiệu quả các kiến thức và tăng cường năng lực đổi mới về tư duy, phương thức và cơ chế quản lý giáo dục.

- Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ - giáo viên - nhân viên nhà trường về phẩm chất đạo đức, chính trị - đạo đức nghề nghiệp, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ. Trọng tâm của giai đoạn này là đẩy mạnh vai trò lãnh đạo, hỗ trợ giáo viên phát triển nhân cách và chuyên môn qua việc xây dựng nhà trường thành tổ chức học tập, tổ chức các hoạt động định kì để bồi dưỡng giáo viên. Lãnh đạo tốt hơn quá trình tự học. Tự bồi dưỡng và chú ý hỗ trợ về chuyên môn - phát triển nhân cách cho giáo viên.

- Lãnh đạo quản lí và phát triển giáo dục toàn diện cho học sinh với quan điểm lấy học sinh làm trung tâm để hướng tới phát triển nhân cách học sinh. Trong giai đoạn này cần tập trung thực hiện xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực để đạt được các giá trị cơ bản của nhà trường trong việc thực hiện mục tiêu là trường dẫn đầu cụm miền núi.

- Bên cạnh cần phát triển văn hóa nhà trường để tạo ra môi trường thuận lợi hỗ trợ việc dạy - học, khuyến khích giáo viên và học sinh nỗ lực rèn luyện, đạt thành tích như mong đợi. Trọng tâm của giai đoạn này là tiếp tục phát triển, phát huy các giá trị văn hóa nhà trường, xây dựng bảy giá trị văn hóa nhà trường.

- Huy động các nguồn lực phát triển nhà trường, vì đây là yếu tố khách quan quyết định thành công của nhà trường. Trọng tâm của giai đoạn này là ngoài việc đẩy mạnh các biện pháp huy động nhân lực, vật lực, tài lực, tin lực thời lực từ nội tại bên trong thì phải có biện pháp tăng cường việc huy động các nguồn lực còn phong phú từ bên ngoài nhà trường để tạo điều kiện đảm bảo cho nhà trường phát triển ổn định và bền vững.

3. Định hướng chiến lược:

3.1. Sứ mạng:

Xây dựng nhà trường làm công tác dạy - học có nề nếp - kỷ cương- đạt chất lượng để mỗi giáo viên và học sinh đều có cơ hội phát triển năng lực, tư duy sáng tạo và kỹ năng sống.

3.2. Tâm nhìn:

Là trường tiểu học dẫn đầu cụm miền núi, là nơi giáo viên - học sinh sẽ lựa chọn cho mình dạy - học, thể hiện quyết tâm, khát vọng vươn cao trong nghề nghiệp và cuộc sống. Đồng thời giáo dục cho học sinh phát triển toàn diện năng lực: (*Tự phục vụ, tự quản - Giao tiếp, hợp tác - Tự học và giải quyết vấn đề*) và các Phẩm chất: (*Chăm học, chăm làm - Tự tin, tự trọng, tự chịu trách nhiệm - Trung thực, kỉ luật, đoàn kết*)

3.3. Giá trị:

Dân chủ - Đoàn kết - Hợp tác - Khát vọng - Trách nhiệm - Trung thành

4. Các nội dung chủ yếu của kế hoạch từ nay đến năm 2020

4.1. Mục tiêu chung

- Củng cố vững chắc kết quả phổ cập GDTH-XMC
- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh. Chủ động, chuẩn bị các điều kiện cho việc thực hiện đổi mới nội dung chương trình, sách giáo khoa phổ thông mới vào năm 2019.
- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giáo dục đại trà một cách thực chất.
- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên.
- Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy – học và công tác quản lý.
- Xây dựng môi trường sư phạm, văn hóa ứng xử nhà trường qua việc thực hiện tốt phong trào thi đua xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.
- Tạo dựng được môi trường học tập - rèn luyện theo hướng giáo dục toàn diện bền vững, đạt chất lượng cao.
- Tăng cường công tác tham mưu đầu tư cơ sở vật chất.
- Thực hiện tốt công tác Xã hội hoá giáo dục.
- Xây dựng đạt trường chuẩn quốc gia mức độ 1 và đạt chất lượng kiểm định

4.2. Mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể:

4.2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá khá, tốt trên 80%.
- 100% cán bộ, giáo viên sử dụng thành thạo máy tính
- Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin trên 50%
- Có trên 100% cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên đạt chuẩn. Trong đó trên chuẩn đạt 90%. Riêng BGH phải đạt trình độ Đại học.
- 100% tổ chuyên môn có giáo viên đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn, trong đó tổ trưởng chuyên môn có trình độ cao đẳng trở lên.

4.2.2. Học sinh và qui mô phát triển:

Khối lớp	Năm học	Năm học	Năm học
-----------------	----------------	----------------	----------------

	2017-2018		2018-2019		2019-2020	
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
Một	5	74	5	80	5	82
Hai	5	59	5	74	5	80
Ba	5	73	5	59	5	74
Bốn	3	61	4	73	4	59
Năm	3	59	3	61	3	73
TC	21	326	22	347	22	368

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện:

- + Hằng năm huy động 100% số học sinh mẫu giáo 6 tuổi vào học lớp Một.
- + Củng cố vững chắc kết quả phổ cập GDTH-XMC
- + Tăng cường học tin học và ngoại ngữ cho học sinh theo quy định.
- + 100% học sinh hoàn thành chương trình lớp học
- + Học sinh đạt hoàn thành tốt trở lên đạt 75%
- + Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%.
- + Tham gia các hội thi cấp huyện, tỉnh: 10 giải trở lên.

- Chất lượng năng lực, phẩm chất:

- + Năng lực, phẩm chất: đạt 100%
- + Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, biết giao tiếp, ứng xử đúng mực. Tích cực tự giác tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp, có tinh thần giúp đỡ bạn.

4.2.3. Cơ sở vật chất.

- Xây dựng đủ phòng học, các phòng chức năng, nhà vệ sinh cho HS, GV; xây dựng đường đi nội bộ, sân chơi bãi tập thể dục thể thao.
- Trang bị các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn.
- Trang bị đồ dùng trang thiết bị cho phòng tin học, phòng âm nhạc, phòng truyền thông; mua sắm đủ bàn ghế cho học sinh.
- Xây dựng vườn hoa, khuôn viên nhà trường đảm bảo môi trường sư phạm “Xanh - Sạch - Đẹp”.

4.2.4. Công tác xã hội hóa giáo dục:

- Tuyên truyền đến các cấp, các ngành, tổ chức xã hội và cộng đồng biết được kế hoạch chiến lược giáo dục của nhà trường từ đó có sự hưởng ứng và hỗ trợ giúp đỡ cùng xây dựng nhà trường ngày càng đi lên. Huy động học sinh ở từng độ tuổi ra lớp đạt chỉ tiêu và phối hợp với nhà trường cùng chăm lo giáo dục học sinh.

V. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh.

Coi trọng giáo dục đạo đức, nhân cách cho HS.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt chú trọng giáo dục năng lực và phẩm chất. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Tổng phụ trách Đội, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm.

2. Xây dựng và phát triển đội ngũ CBGVNV

Tiếp tục cải tiến, đổi mới mạnh mẽ công tác quản lý giáo dục

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng và đảm bảo về chất lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, ngoại ngữ, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, PHT, tổ trưởng chuyên môn. GV có kinh nghiệm.

3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục.

Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, PHT phụ trách cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục; kế toán, nhân viên thiết bị, GVCN.

4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

Tiếp tục triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy. Khai thác trang Wesibe của trường góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, công nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng, tổ công tác công nghệ thông tin

5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục.

- Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức xã hội và nhân dân chăm lo đầu tư cho sự nghiệp GD&ĐT, coi GD&ĐT là quốc sách hàng đầu.

- Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

- Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển Nhà trường:

* Nguồn lực tài chính:

- Ngân sách Nhà nước.

- Ngoài ngân sách “Từ công tác xã hội hoá, PHHS...”

* Nguồn lực vật chất:

- Khuôn viên Nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình khác.

- Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy học.

* Nguồn nhân lực:

- Đội ngũ CB-GV-NV, học sinh, Ban đại diện cha mẹ học sinh với năng lực chuyên môn của từng người tham gia vào các hoạt động của nhà trường.

* Nguồn lực thông tin: Thông tin là yếu tố đầu vào không thể thiếu đối với bất cứ nhà trường nào, đồng thời là nguồn dự trữ tiềm năng cho nhà trường.

- Người phụ trách: BGH, BCH Công đoàn, Hội CMHS.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, CNV nhà trường, cơ quan chủ quản, PHHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

2. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

Ngoài các chỉ tiêu về phổ cập giáo dục – XMC, về đội ngũ CB-GV-NV, trường định hướng một số nội dung lớn sau:

- Giai đoạn 1: Từ năm 2017 – 2018

+ Triển khai chiến lược đến toàn thể cán bộ, giáo viên, báo cáo lên các cơ quan quản lý xin ý kiến chỉ đạo.

+ Tuyên truyền để toàn thể CBGVNV, PHHS nắm được kế hoạch chiến lược.

+ Xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2018 - 2020: Tham mưu và thực hiện đúng tiến độ kế hoạch xây dựng trường về cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy và làm việc, Tập trung xây dựng, phấn đấu đạt các tiêu chuẩn của trường chuẩn quốc gia mức 1

vào năm 2019. Thực hiện tốt các nội dung thay đổi chương trình, sách giáo khoa phổ thông. Đến năm 2020 100% học sinh được học hai buổi/ngày. Chuẩn hóa đội ngũ CBQL 100% có trình độ đại học.

- Định hướng đến 2025:

+ **Từ năm 2020 - 2022:** Tiếp tục thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông mới. Đẩy mạnh dạy học ngoại ngữ, 100% học sinh khối lớp 1, 2 được học ngoại ngữ.

+ **Từ năm 2022 – 2025:** Hoàn thiện cơ sở vật chất, dồn ghép một số điểm trường, bước đầu xây dựng mô hình trường bán trú. Đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục. Duy trì kết quả trường chuẩn quốc gia mức độ 1 sau 5 năm, tiến tới xây dựng trường TH đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

3. Đối với Hiệu trưởng: Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, CNV nhà trường. Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Lập kế hoạch bổ sung cho từng giai đoạn để phù hợp với tình hình chung của xã hội.

4. Đối với Phó Hiệu trưởng: Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện kế hoạch.

5. Đối với tổ trưởng chuyên môn: Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

6. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, CNV: Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2022 Trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ có nhiều cơ hội, song không ít những khó khăn và thách thức. Việc xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 là tâm huyết và trí tuệ của cả tập thể nhằm phấn đấu xây dựng và phát triển nhà trường ngày càng tốt hơn, tạo niềm tin cho học sinh, cho phụ huynh, nhân dân và Cấp ủy, Chính quyền địa phương. Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2020 định hướng đến 2025 là văn bản định hướng cho sự phát triển của nhà trường, trên cơ sở đó từng tổ chức và cá nhân trong nhà trường xây dựng, điều chỉnh kế hoạch phù hợp với sự phát triển chung nhà trường.

Nhà trường đề xuất UBND Huyện, Chính quyền địa phương, Phòng GD&ĐT quan tâm đầu tư kinh phí theo lộ trình để xây dựng cơ sở vật chất. Các bậc phụ huynh học sinh quan tâm và tạo điều kiện tốt nhất cả về vật chất và tinh thần để con em được học tập đầy đủ về thời gian, nội dung bài học, môn học.

Hàng năm Phòng GD&ĐT quan tâm và chỉ đạo giúp đỡ nhà trường trong việc thực hiện chuyên môn, điều động bố trí giáo viên, nhân viên hợp lý đảm bảo cả số lượng và chất lượng.

Trên đây là kế hoạch chiến lược bổ sung phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 của Trường Tiểu học Hoàng Văn Thụ. Đề nghị các bộ phận, các cá nhân trong nhà trường thực hiện có hiệu quả.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT (b/c)
- UBND xã (b/c)
- CBGVNV (thực hiện)
- Lưu VT

